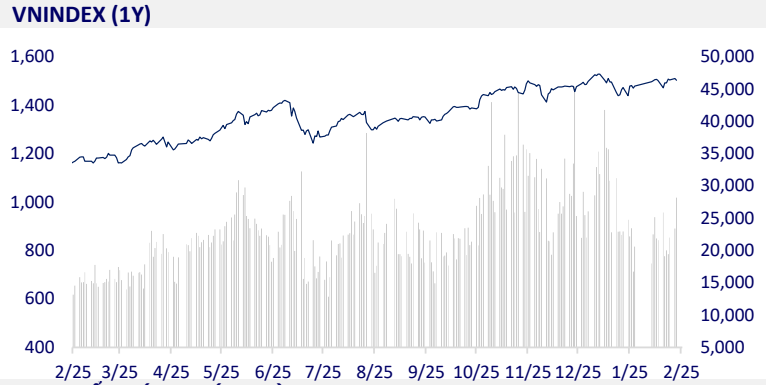
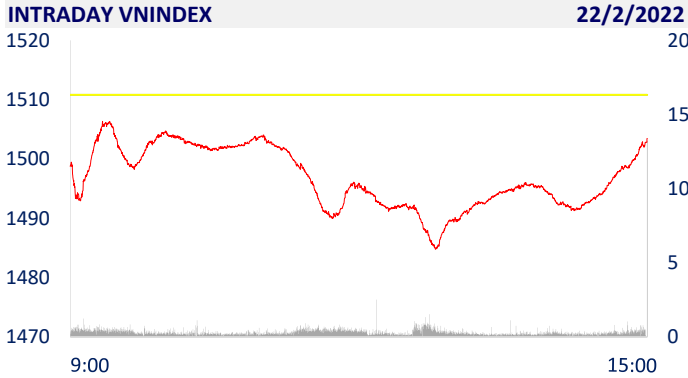
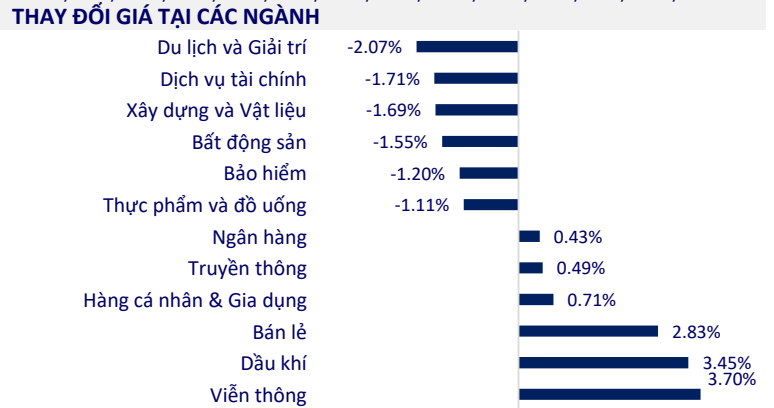


TTCK VIỆT NAM		1D	YTD
VN-INDEX	1,503.47	-0.49%	0.35%
VN30	1,532.36	-0.07%	-0.22%
HNX	434.43	-1.49%	-8.35%
UPCOM	113.01	-0.58%	0.29%
GT mua ròng NĐTNN (tỷ)	-107.65		
Tổng GTGD (tỷ)	33,601.98	19.92%	8.14%

Khối ngoại không còn giữ được sự tích cực như ở các phiên trước mà bán ròng trở lại. Cụ thể, dòng vốn ngoại phiên hôm nay mua vào 29,6 triệu cổ phiếu, trị giá 1.238 tỷ đồng, trong khi bán ra 35,5 triệu cổ phiếu, trị giá 1.339 tỷ đồng. Tổng khối lượng bán ròng ở mức 6 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị bán ròng là 107 tỷ đồng.



ETF & PHÁI SINH		1D	YTD
E1VFN30	25,900	0.00%	0.27%
FUEMAV30	18,000	0.00%	-0.50%
FUESSV30	18,980	6.57%	-0.11%
FUESSV50	22,800	1.33%	-0.44%
FUESSVFL	23,000	1.77%	2.31%
FUEVFN30	28,650	0.53%	2.14%
FUEVN100	19,960	-0.70%	-7.08%
VN30F2209	1,505.00	-0.67%	
VN30F2206	1,506.00	-0.92%	
VN30F2203	1,517.50	-0.82%	
VN30F2202	1,540.20	0.00%	



THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI		1D	YTD
Nikkei	26,449.61	0.28%	-8.13%
Shanghai	3,457.15	0.02%	-5.02%
Kospi	2,706.79	0.02%	-9.10%
Hang Seng	23,520.00	-0.46%	0.52%
STI (Singapore)	3,400.58	-0.25%	8.86%
SET (Thái Lan)	1,691.12	-0.19%	2.02%
Dầu thô (\$/thùng)	93.84	0.85%	22.67%
Vàng (\$/ounce)	1,897.70	-0.72%	4.22%

Chứng khoán châu Á trái chiều, Hong Kong mất nhiều nhất khu vực. Tại Nhật Bản, Nikkei 225 tăng 0,28%. Thị trường Trung Quốc đi lên với Shanghai Composite tăng 0,02%. Hang Seng của Hong Kong giảm 0,46%. Chỉ số Kospi của Hàn Quốc tăng 0,02%.

KINH TẾ VĨ MÔ		1D (bps)	YTD (bps)
Lãi suất liên NH	2.52%	5	171
Lãi suất tiết kiệm 12T	5.60%	0	0
TPCP - 5 năm	1.29%	-2	28
TPCP - 10 năm	2.16%	5	16
USD/VND	23,045	0.48%	0.46%
EUR/VND	26,325	-0.67%	-0.54%
CNY/VND	3,674	0.22%	0.44%

Đề xuất bổ sung thêm 20.450 tỷ đồng vốn kế hoạch năm 2022 để phục hồi kinh tế. Nếu cộng cả số vốn dự kiến bố trí năm 2022 của các dự án thuộc Chương trình Phục hồi và Phát triển kinh tế-xã hội, thì tổng số vốn cần bổ sung năm 2022 là gần 37.300 tỷ đồng.

LỊCH SỰ KIỆN

Mã	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Loại	Tỉ lệ	Giá trị
CCI	2/22/2022	2/23/2022	3/31/2022	Tiền mặt		2,000
HEM	2/22/2022	2/23/2022	3/28/2022	Tiền mặt		1,000
TDB	2/23/2022	2/24/2022	3/17/2022	Tiền mặt		500
KKC	2/23/2022	2/24/2022		Cổ phiếu	100:10.8	
VGT	2/28/2022	3/1/2022	3/31/2022	Tiền mặt		500
BDB	2/28/2022	3/1/2022	4/15/2022	Tiền mặt		1,000
SGD	3/4/2022	3/7/2022	3/21/2022	Tiền mặt		1,000
HEV	3/7/2022	3/8/2022	3/31/2022	Tiền mặt		1,400

TIN TỨC CHỌN LỌC

Đề xuất bổ sung thêm 20.450 tỷ đồng vốn kế hoạch năm 2022 để phục hồi kinh tế

Cuối 2022, nguy cơ nợ xấu lên tới 6%

Đề xuất NHNN nới room tín dụng cho các ngân hàng

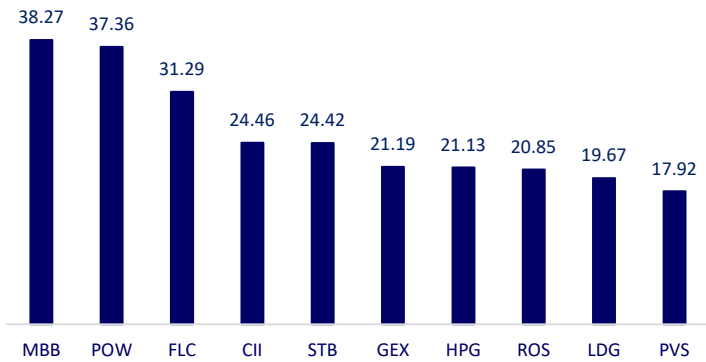
IMF cảnh báo tiền ảo không tương thích với tiền kỹ thuật số của các ngân hàng trung ương

OPEC+ muốn tiếp tục duy trì kế hoạch tăng sản lượng hiện tại

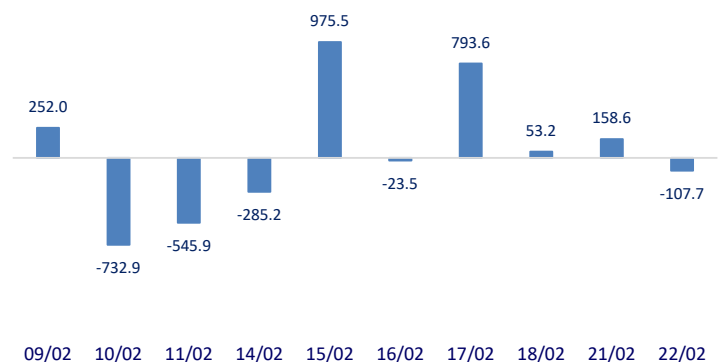
Bộ Tài chính Nga mở đường cho luật quản lý tài sản kỹ thuật số

	Đóng cửa	1D	5D	KL mua	KL bán	Nội dung
VCB	86,800	-0.69%	-0.23%	3,013,100	2,258,500	Theo đà tăng tín dụng, tổng nợ xấu tại 27 ngân hàng tính đến 31/12/2021 cũng tăng, chiếm 98,878 tỷ đồng trong tổng dư nợ, tăng 10.22% so với đầu năm. Trong đó, có 9/27 ngân hàng công bố nợ xấu giảm so với đầu năm, đều giảm dưới 10%, trừ một số ngân hàng cải thiện mạnh như Eximbank (-11.33%), BIDV (-37.94%), OCB (-10.54%) và KLB (-61.43%). Đáng báo động là ở chiều ngược lại, nợ xấu của các ngân hàng tăng bình quân 45%. Một số nhà băng còn có mức tăng đột biến như Vietbank (+135%), NCB (+105%), NAB (+116%)...
BID	46,000	1.66%	-0.43%	3,921,100	3,829,100	
CTG	34,600	0.58%	-1.00%	18,921,800	16,451,600	
TCB	51,400	-0.19%	-0.77%	17,887,700	15,904,200	
VPB	35,550	-0.97%	-1.11%	17,888,600	18,952,100	
MBB	34,400	5.36%	5.20%	61,136,100	53,816,600	
HDB	29,550	-0.17%	0.17%	9,808,300	8,831,500	
TPB	41,500	1.47%	1.84%	12,226,900	14,190,600	
STB	33,700	1.51%	0.60%	45,983,500	38,546,100	
ACB	34,700	0.87%	0.58%	13,185,600	13,572,300	
NVL	78,100	-0.51%	-1.14%	4,058,900	4,721,700	NVL: vừa phát hành 1.000 tỷ đồng trái phiếu với kỳ hạn 12 tháng. Ngày phát hành là 24/12/2021, thời gian hoàn tất là 15/2.
KDH	53,900	-0.55%	0.75%	2,645,500	2,737,200	
PDR	89,800	-1.54%	-0.22%	3,508,500	4,003,300	PLX: so với thời điểm cách đây khoảng gần 1 tháng, thị giá PLX đã tăng gần 15% lên 62.300 đồng/cổ phiếu, cao nhất trong khoảng hơn 3 năm trở lại đây do giá xăng lên cao kỷ lục
GAS	116,500	0.60%	-0.77%	1,209,500	1,662,400	
POW	17,800	-3.26%	-1.66%	79,754,500	64,513,400	
PLX	62,000	3.51%	5.08%	9,938,700	10,465,000	VHM: Vinhomes sẽ đầu tư hơn 9.300 tỷ đồng vào khu xây dựng khu công nghiệp trung tâm lô CN4, CN5 Khu kinh tế Vũng Áng có diện tích gần 1.236 ha.
VIC	82,000	-1.91%	-2.03%	4,746,500	5,197,000	
VHM	79,300	-0.88%	-0.88%	7,974,300	9,633,800	MSN: Đằng sau mức định giá khoảng hơn 8000 tỷ đồng, P/E forward 15x-ngang ngửa Vinamilk của thương vụ M&A giữa Phúc Long với Masan là lợi thế cộng hưởng vượt trội của hai ông lớn.
VRE	34,500	1.17%	1.47%	12,984,700	14,099,200	
VNM	80,000	-1.23%	-1.48%	4,682,000	5,236,400	PNJ: công bố doanh thu thuần tháng 1 đạt 3.476 tỷ đồng, tăng 60% so với cùng kỳ năm trước; lãi sau thuế 270 tỷ đồng, tăng 60,7% và là mức cao nhất từ khi công bố lợi nhuận tháng. Nguyên nhân là do sự tăng trưởng mạnh từ kênh bán lẻ.
MSN	157,500	-1.75%	-1.87%	831,200	967,700	
SAB	168,400	-0.71%	-0.94%	235,300	273,000	
BVH	142,800	-2.19%	2.59%	1,201,800	1,164,400	
VJC	142,800	-2.19%	2.59%	1,201,800	1,164,400	
FPT	92,900	-0.64%	1.98%	1,940,600	2,392,600	
MWG	137,700	2.84%	3.30%	4,957,300	5,221,100	
PNJ	110,000	3.29%	4.27%	4,022,000	4,368,700	
GVR	34,250	-1.01%	2.70%	2,919,700	2,868,000	
SSI	45,000	-2.17%	1.81%	13,478,900	14,884,200	
HPG	46,400	-0.54%	0.87%	29,518,500	28,790,100	

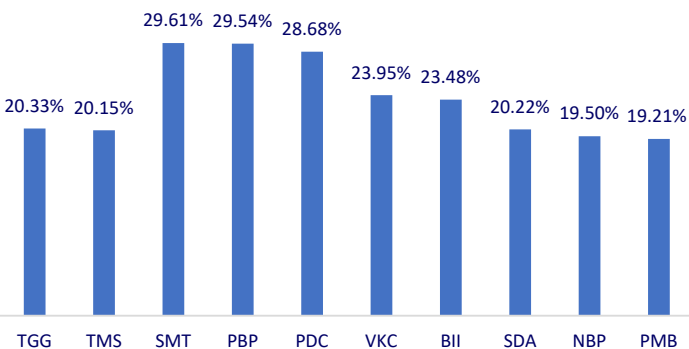
Top CP giao dịch nhiều nhất (khối lượng CP - triệu)



Dòng tiền NĐTNN 10 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top tăng 3 phiên liên tiếp



Top giảm 3 phiên liên tiếp

